

Bản án số: 117/2024/HS-PT
Ngày 17 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Thanh Nguyên.

2. Ông Vũ Hoài Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/HSPT ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn V1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn V1, sinh năm 1972 tại Thái Bình; nơi thường trú: thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú: 1/18K tổ 1, ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Phạm Thị C; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dbiên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/8/2019, Phạm Văn V1 điều khiển xe máy kiểu Dream, màu nâu, biển số 17L3-8318 vận chuyển 150 bình gas mini (cùng thể tích nhưng khác nhãn hiệu) được bỏ trong 03 bao tải, mỗi bao tải chứa 50 bình ga mini, miệng bao được túm lại và buộc bằng dây nylon, đặt nằm ngang ở yên xe phía sau, đi đến cửa hàng tạp hóa của anh Đào Xuân T1 tại số 118 đường D11, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú giao bình gas mini. Khi đến, V1 dừng xe máy trên trước cửa nhà anh T1 (đối diện nhà số 63/12 đường D9). Do bất cẩn nên V1 làm nghiêng xe máy trên và đổ các bình gas mini trong bao tải xuống đường, các bình gas xì khí gas và bắt lửa vào bếp dầu của

người tên Y(chưa rõ lai lịch) đang chiên đồ ăn trước nhà số 63/12 đường D9, gây cháy toàn bộ khu vực xung quanh, làm hư hỏng 06 xe máy, các nhà số 62, 63/10, 63/12 đường D9, 118 đường D11 cùng nhiều vật dụng khác. Do đám cháy lớn và không thể dập lửa nên V1 đã bỏ xe, chạy bộ, rồi bỏ về quê sinh sống. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú tiến hành truy tìm, mời V1 về làm việc.

Quá trình điều tra, V1 còn khai nhận mỗi bình gas mini giao đến các cửa hàng tạp hóa, V1 hưởng chênh lệch từ 500 đồng đến 1000 đồng, các bình gas mini được nhận từ một người thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng xe máy không có biển số và từng lần liên lạc sẽ sử dụng một số điện thoại khác, gặp và giao bình gas mini ngoài đường, V1 đặt cọc 100 vỏ bình gas mini với số tiền 4.000 đồng/vỏ bình. Phạm Văn V1 thừa nhận kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng không có giấy phép kinh doanh và việc vận chuyển gas như đã nêu không đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Phạm Văn V1 đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy của mình.

Theo Công văn số 3664/PC07-Đ2 ngày 23/6/2022 của Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an Thành phố Hồ Chí Minh, về việc hỗ trợ điều tra, kết quả:

+ Việc Phạm Văn V1 kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng không có giấy phép kinh doanh và việc vận chuyển gas như đã nêu không đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy.

+ Hành vi kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng không có giấy phép kinh doanh và hành vi vận chuyển hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ nêu trên vi phạm quy định tại Điều 22 Luật Phòng Cháy và chữa cháy năm 2001 và Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật phòng cháy và chữa cháy năm 2013 (BL 146).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 541/KL- HĐĐGTS ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, tại thời điểm định giá ngày 20/8/2019, kết luận:

1. 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59P2-308.35, số máy JF58E0385999, số khung RLHJF5806EY500225. Trị giá thiệt hại : 20.000.000 đồng.

2. 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream, biển số 29Y5-015.33, số máy 1407355, số khung AY107294. Trị giá thiệt hại: 14.000.000 đồng.

3. 01 xe gắn máy hiệu Honda Air Blade, biển số 84L1-295.13, có số máy JF46E7084395, số khung RLHJF4612EZ456143, xe đã bị cháy hư hỏng như: bộ phận đầu xe, bánh xe trước, ốp nhựa trước (hai bên), toàn bộ hệ thống dây dẫn điện, ốp nhựa phía sau hai bên, yên xe. Trị giá thiệt hại: 15.000.000 đồng.

4. 01 xe gắn máy (có kiểu dáng Dream) hiệu Dealimckd, số máy VZS152FMH-550652, số khung DUMBB-005652. Trị giá thiệt hại: 4.000.000 đồng.

5. Nhà số 63/12 đường D9, phường T, quận Tân Phú: xây 2 phòng phía trước (mỗi phòng có kích thước 3m x 5m: có gác xép), tường được xây bằng gạch ống, bị cháy hư hỏng toàn bộ bên trong phòng; cửa kéo loại 02 cánh, toàn bộ vật tư, vật liệu

đang sử dụng trong hai phòng trọ được xây dựng từ năm 2004. Trị giá thiệt hại: 102.000.000 đồng.

6. Nhà số 118 đường D11, phường T, quận Tân Phú:

- 03 phòng phía dưới đất được xây bằng tường bê tông, mỗi phòng gắn cửa kéo 2 cánh bị cháy hư hỏng hoàn toàn ba bộ cửa kéo bằng sắt hai cánh có kích thước 2,8 x 2,6m; toàn bộ hệ thống dây dẫn điện; 03 đồng hồ điện.

- 03 phòng phía bên trên tầng 1 được xây dựng bằng tường bê tông, mỗi phòng gắn cửa sổ sắt có kích thước 1,8m x 1,3m; cửa sổ nhôm gắn kính có kích thước 0,6m x 1,5m; 03 đồng hồ điện.

Trị giá thiệt hại: 37.666.000 đồng.

7. Tài sản bị cháy hư hỏng hoàn toàn của Lê Thị Bạch T2 : ghế gội đầu (dạng nằm); 01 tủ kính inox có kích thước 2m x 1,8m; 02 tủ sắt quần áo kích thước 2m x 1m; 01 tủ lạnh hiệu Toshiba không rõ model mua vào năm 2015; 05 ghế ngồi làm tóc; 01 tivi hiệu Samsung 42 inch mua vào năm 2019; 01 máy lạnh Sanyo 1HP; 01 máy tắm nóng lạnh hiệu Panasonic; 02 quạt treo tường không rõ nhãn hiệu; 02 quạt đứng không rõ nhãn hiệu.

Do các tài sản này không rõ về chất liệu, model, mã sản phẩm nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự không có cơ sở xác định giá trị hư hỏng vào thời điểm ngày 20/8/2019.

8. Tài sản bị cháy, hư hỏng hoàn toàn của Vương Văn V2 : 02 tủ bằng inox có gắn kính kích thước 1m x 1m; 01 mái che di động chiều dài 2,5m mua năm 2016.

Do các tài sản này không rõ về loại inox (bao gồm độ dày của Inox), chất liệu (mái che, khung sườn mái che) nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự không có cơ sở xác định giá trị hư hỏng vào thời điểm ngày 20/8/2019.

9. Tài sản bị cháy hư hỏng hoàn toàn của Đào Xuân T1 : 04 tủ Inox có gắn kính kích thước 150cm x 100cm x 30cm; 01 tủ đông hiệu Aucma, model SD-338AHA bị cháy hư hỏng phần vỏ bên ngoài và hư phần làm lạnh.

Do các tài sản này không rõ chất liệu và loại inox, không cung cấp chứng từ, hóa đơn sửa chữa hoặc giám định của đơn vị có chức năng (đối với tủ đông) nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự không có cơ sở xác định giá trị hư hỏng vào thời điểm ngày 20/8/2019.

10. Tài sản bị hư hỏng hoàn toàn của Hoàng Văn T3 : 01 tủ đông Nasaki, kích thước 60cm x 120cm x 90cm bị cháy hư hỏng hoàn toàn mua vào 2018; 02 mái che di động hai lớp dài 3,5m mua vào năm 2019.

Do các tài sản này không rõ model, chất liệu và kích thước (mái che, khung sườn mái che) nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự không có cơ sở xác định giá trị hư hỏng vào thời điểm ngày 20/8/2019.

11. Tài sản bị hư hỏng hoàn toàn của Nguyễn Xuân T4 : 01 máy xay thịt hiệu Extreme model ET-304CU mua vào năm 2017; 01 tủ đông hiệu Alasks BCD-4568N

mua vào năm 2017; 01 lò nướng bằng Inox có kích thước 1,8m x 0,5m; 75 kg thịt heo sống. Trị giá thiệt hại: 6.800.000 đồng.

Đối với một lò nướng bằng Inox có kích thước 1,8m x 0,5m; 75 kg thịt heo sống: do không có model, nhãn hiệu (đối với lò nướng), loại thịt nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự không có cơ sở xác định giá trị hư hỏng vào thời điểm ngày 20/8/2019.

Tổng cộng (1+2+...+11): 199.466.000 đồng (BL 132).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 2090/KL- HĐĐGTS ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, tại thời điểm định giá ngày 20/8/2019, kết luận:

- Phần yên xe phía sau bị cháy của xe gắn máy hiệu Wave, biển số 99H3-6918, trị giá thiệt hại 140.000 đồng (BL 398).

* Vật chứng thu giữ:

- 100 bình gas mini cũ đã bị cháy và bị hư hỏng, thu giữ tại hiện T3 uyết và trong cửa hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị C.

Theo Công văn số 1328/PC09-Đ4 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 105/C09B ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an, về việc từ chối giám định, trả lời: Phòng PC09 và Cục C09 từ chối giám định quy chuẩn kỹ thuật đối với các vỏ bình gas đã thu giữ do không thuộc phạm vi các lĩnh vực giám định của đơn vị (BL 110, 111).

Và các xe gắn máy đã được xử lý theo quy định.

Về phần dân sự:

- Các bị hại gồm ông Lê Trí T5 , chị Nguyễn Thị Mỹ V3 , anh Hoàng Văn T3 , chị Nguyễn Thị C và anh Đào Xuân T1 , anh Huỳnh H không yêu cầu bồi thường (BL 230, 252, 253, 258, 376, 378).

- Phạm Văn V1 thỏa thuận và bồi thường thiệt hại cho các bị hại gồm chị Trần Thị Thanh V3 số tiền 50.000.000 đồng, anh Nguyễn Xuân T4 số tiền 17.000.000 đồng, anh Vương Văn V2 số tiền 20.000.000 đồng, chị Lê Thị Bạch T2 số tiền 75.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại (BL 315, 316, 331, 332, 299, 300, 359, 360).

Đối với anh Lê Bá D, chị Nguyễn Thị Kim Y vắng mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã đăng báo tìm người liên quan.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn V1 về tội: “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo điểm d khoản 1 Điều 313 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V1 phạm tội: “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 313; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn V1 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/01/2024, bị cáo Phạm Văn V1 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo V1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Phạm Văn V1 là đúng người, đúng tội nhưng tuyên xử bị cáo 02 năm tù là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo lần đầu phạm tội do vô ý có nơi cư trú rõ ràng; hậu quả vụ án chỉ thiệt hại về tài sản không có thiệt hại về tính mạng, thương tích, sức khỏe cho con người; đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho các bị hại, kể cả bị hại qua định giá không xác định được thiệt hại, được các bị hại bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự; theo quy định về án treo thì không thuộc T3 hợp không cho hưởng án treo nên khoan hồng cho bị cáo không cần thiết bắt bị cáo chấp hành án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

- Bị cáo không tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 20/8/2019, tại khu vực hẻm 63 đường D9, phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Phạm Văn V1 vận chuyển 150 bình gas mini đựng trong 03 bao tải bằng xe máy biển số 17L3-8318. Do bất cẩn nên V1 làm nghiêng xe máy trên và đổ các bình gas mini trong bao tải xuống đường, các bình gas xì khí gas và bắt lửa vào bếp dầu của người tên Y(chưa rõ lai lịch) đang chiên đồ ăn trước nhà số 63/12 đường D9, gây cháy toàn bộ khu vực xung quanh, làm hư hỏng 06 xe máy, các nhà số 62, 63/10, 63/12 đường D9, 118 đường D11 cùng nhiều vật dụng khác. Quá trình điều tra xác định: bị cáo V1 kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng không có giấy phép kinh doanh, khi vận chuyển khí dầu mỏ hóa lỏng đã vi phạm điều cấm được quy định tại khoản 5 Điều 13 Luật phòng cháy chữa cháy năm 2001, vi phạm khoản 13 Điều 1 Luật phòng cháy chữa cháy năm 2001, sửa đổi, bổ sung năm 2013 gây ra thiệt

hại cho người khác về tài sản. Qua kết quả định giá thì tổng giá trị thiệt hại tài sản là 199.606.000 đồng. Sau khi, xảy ra thiệt hại bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại và bị hại đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Như vậy, hành vi khách quan của bị cáo V1 đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” với tình tiết định tội là *gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 313 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý.

[2] Với hành vi khách quan nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Phạm Văn V1 về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 313 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là trong khung hình phạt. Nhưng cần xem xét trong vụ án này, bị cáo:

- Lần đầu phạm tội do vô ý có nơi cư trú rõ ràng;
- Hậu quả vụ án chỉ thiệt hại về tài sản không có thiệt hại về tính mạng, thương tích, sức khỏe cho con người;
- Đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho các bị hại, kể cả bị hại qua định giá không xác định được thiệt hại, được các bị hại bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự;
- Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì bị cáo đủ điều kiện quy định tại Điều 2 và không thuộc T3 hợp không cho hưởng án treo tại Điều 3 của Nghị quyết 02 và Điều 1 của Nghị quyết 01 đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Do đó, áp dụng Điều 3, khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khoan hồng cho bị cáo, không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù.

[3] Với lập luận tại đoạn [1], [2] là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Xét về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 313, điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn V1 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn V1 cho Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong T3 hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm:

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- THA-DS quận Tân Phú; (1)
- TAND quận Tân Phú; (2)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam